TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2018/HS-ST
Ngày: 08 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Mạnh Tuân.
Ông Đỗ Đức Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2017/HSST-QĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

- **Họ và tên: Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1977.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: 2/306 đường H, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết), và bà Phạm Thị T, sinh năm 1942; Gia đình có 7 chị em, bị cáo là con thứ 6; Vợ: Trịnh Thị H, sinh năm 1987; Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 10/8/2012 TAND Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù giam, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và phạt tiền 5.000.000đồng xung công quỹ Nhà nước. Ngày 10/10/2014 H ra tù về địa phương nhưng chưa thi hành khoản phạt tiền 5.000.000đồng; Bị bắt từ ngày 13/11/2017. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáoNguyễn Thanh H theo quy định tại điểm a*

khoản 1 Điều 76 của BLTTHS năm 2015: Bà Phạm Thị N – Luật sư văn phòng luật sư Nam Thái thuộc đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30’ ngày 13/11/2017, tổ công tác của Phòng CSĐTTP về ma tuý Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 9, thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định phát hiện một thanh niên đi xe máy có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người thanh niên khai tên Nguyễn Thanh H, sinh năm 1977, ĐKHKTT và chỗ ở tại 2/306 đường H, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Qua kiểm tra, thu giữ trong túi đựng bánh mỳ treo trên xe máy của Nguyễn Thanh H một gói nilon màu đen ngoài dán băng dính màu trắng bên trong được bọc thêm lớp nilon màu trắng đựng 03 cục chất bột dạng cục màu trắng kích thước khoảng (4x3x1,5)cm, (2x1x1)cm và (1x0,5x0,5)cm. H khai nhận đó là 01 cây heroine do H mua của một người đàn ông ở thành phố N (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mang về xã Y, huyện Y bán cho một người phụ nữ tên O nhưng chưa gặp được O để bán thì bị bắt quả tang. Gói heroine của H bị thu giữ được niêm phong ký hiệu M. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của H 02 chiếc điện thoại di động, 01 xe máy Wave α màu trắng BKS 18B1-319.26 và số tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã đưa Nguyễn Thanh H và mời người làm chứng về trụ sở UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh H không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 876/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định ngày 14/11/2017 kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Heroine. Trọng lượng (Khối lượng) mẫu M: 37,134gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và thừa nhận: Khoảng 17 giờ ngày 13/11/2017 một người phụ nữ gọi điện thoại cho H theo số thuê bao 0986228755 tự giới thiệu tên là O và đặt vấn đề mua một cây heroine. H đồng ý và thống nhất giá là 30.500.000đồng/1 cây. O hẹn H mang heroine về xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định để bán cho O. Sau đó H đã gọi điện thoại cho một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ số điện thoại (Trước đó H được bạn nghiện cho số điện thoại của người đàn ông có heroine bán) hỏi mua một cây heroine và thống nhất giá là 29.000.000đồng/1 cây (Hai mươi chín triệu đồng). Người đàn ông này hẹn H ra nơi điểm chờ xe buýt ở khu vực đài truyền hình cũ trên đường H lấy gói Heroine ở dưới viên gạch để ở chân ghế ngồi nhà chờ xe buýt, H hẹn khi nào

bán xong cây heroine sẽ trả tiền sau. Sau đó H đến nhà bố mẹ vợ ở phường C, thành phố N gặp vợ là Trịnh Thị H1 (H và vợ đã sống ly thân) mượn chị H1 chiếc xe máy BKS 18B1- 319.26. Khi mượn xe H không nói cho chị H1 biết việc H đang đi giao dịch mua bán heroine. H đi xe máy một mình ra điểm hẹn lấy cây heroine bỏ vào trong túi nilon đang đựng bánh mỳ treo trên xe máy rồi đi về xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định để bán cho chị O. Khoảng 19giờ 30’ cùng ngày 13/11/2017 khi H đi đến khu vực thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành tra cứu, rút list số thuê bao 0986228755 xác định người đăng ký số thuê bao trên tên là Bùi Văn T sinh năm 1993, HKTT: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định có số chứng minh nhân dân 163179457. Quá trình làm việc, ghi lời khai, anh Bùi Văn T trình bày: tháng 8 năm 2017 anh bị mất chứng minh nhân dân. Bản thân anh không quen biết người phụ nữ nào tên O ở xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định, không quen biết Nguyễn Thanh H ở 2/306 đường H, phường T, thành phố N. Anh T không sử dụng số thuê bao 0986228755.

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho H và người phụ nữ tên O là người hỏi mua ma tuý của H (theo như lời khai của H), do chưa xác định được cụ thể lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave α màu trắng BKS 18B1-31926, Cơ quan CSĐT tiến hành tra cứu tại Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Nam Định xác định chiếc xe máy đăng ký mang tên Trần Thuý H2, địa chỉ 287 đường T, thành phố N. Chị H2 hiện đã bán nhà đi khỏi địa phương không xác định được địa chỉ cụ thể. Kết quả tra cứu tại phòng PC45 Công an tỉnh Nam Định xác định chiếc xe máy trên không phải là vật chứng trong vụ án nào. Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh đã xác định chiếc xe máy trên là của chị Trịnh Thị N sinh năm 1989, HKTT tại số nhà 60 tổ 13 phường C, thành phố N. Chị N mua lại chiếc xe máy có đăng ký xe mang tên Trần Thuý H2 của một người không nhớ tên, địa chỉ vào năm 2015 với giá 14.000.000đồng. Sau đó chị N đi làm tự do tại thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 7 năm 2017 chị N gửi chiếc xe máy trên cho chị gái là Trịnh Thị H1 (vợ H) quản lý, sử dụng. Ngày 13/11/2017 Nguyễn Thanh H mượn chị H1chiếc xe máy trên nhưng H không nói với chị H1 và chị H1 cũng không biết việc H mượn xe máy để đi giao dịch mua bán ma tuý.

Tài sản thu giữ của Nguyễn Thanh H gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Wave α màu trắng BKS 18B1-319.26; 02 điện thoại di động; 100.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Bản cáo trạng số 109/QĐ-KSĐT-P1 ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Mua

bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Thanh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và trình bày: Vì hám lời, bản thân bị cáo cũng mắc nghiện nên đã mua ma tuý rồi bán lại cho người khác để lấy tiền mua ma tuý sử dụng. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 16 (mười sáu) năm đến 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Phạt tiền: từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh H trình bày quan điểm: Ngoài tình tiết giảm nhẹ như VKS đã có quan điểm, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn để áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 BLHS và xét xử bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất, dưới mức đề xuất của VKS. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng; Bản kết luận giám định; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/11/2017, Nguyễn Thanh H đã có hành vi mua 37,134 gam heroine ở thành phố N rồi mang về huyện Y, tỉnh Nam Định để bán thì bị phát hiện bắt quả tang tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Bị cáo Nguyễn Thanh H đã có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất

ma tuý", chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh H thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng với tình tiết tăng nặng tái phạm. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", được ra tù về địa phương ngày 10/10/2014 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà vì tư lợi, hám lời bị cáo lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Lần phạm tội sau nghiêm trọng hơn lần phạm tội trước, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Ma tuý là hiểm hoạ của nhân loại, phòng chống tệ nạn ma tuý là trách nhiệm không chỉ của mỗi công dân mà còn là trách nhiệm của cả cộng đồng. Từ tệ nạn ma tuý còn làm phát sinh nhiều tệ nạn, nhiều loại tội phạm khác làm băng hoại đạo đức xã hội, hao mòn sức khoẻ con người, làm khánh kiệt kinh tế nếu gia đình nào có con em mắc vào tệ nạn này. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, gia đình bị cáo xuất trình thêm huân, huy chương kháng chiến của ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị T (là bố mẹ đẻ bị cáo) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng nên bị cáo H chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma tuý với mục đích kiếm lời, vì vậy cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để tăng cường việc ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma tuý trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tại phiên toà, bị cáo H khai nhận: cả 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc mang nhãn hiệu SamSung và 01 chiếc mang nhãn hiệu Mobell) bị cáo đều sử dụng để liên lạc với đối tượng tên O và Q trong việc mua bán ma tuý. Xét thấy, cả 02 chiếc điện thoại di động bị cáo H đều sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy BKS 18B1- 319.26 bị cáo mượn của vợ là chị H1. Cơ quan CSĐT xác minh đã xác định chiếc xe máy là của chị Trịnh Thị N, sinh năm 1989, HKTT tại số nhà 60 tổ 13 phường C, thành phố N. Chị N mua lại chiếc xe

máy có đăng ký xe mang tên Trần Thuý H2 của một người không nhớ tên, địa chỉ vào năm 2015 với giá 14.000.000đồng. Tháng 7 năm 2017 chị N gửi chiếc xe máy trên cho chị gái là Trịnh Thị H1 (vợ H) quản lý, sử dụng. Ngày 13/11/2017 Nguyễn Thanh H mượn chị H1 chiếc xe máy trên nhưng H không nói với chị H1 và chị H1 cũng không biết việc H mượn xe máy để đi giao dịch mua bán ma tuý. Do vậy, sẽ tuyên trả lại chiếc xe máy trên cho chị Trịnh Thị N.

Số tiền 100.000đồng đã thu giữ của Nguyễn Thanh H. Xét đây là tiền riêng của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng còn lại là ma tuý đã niêm phong sẽ tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông bán ma tuý cho H và người phụ nữ tên O là người mua ma tuý của H theo như H khai, do chưa xác định được cụ thể lai lịch, địa chỉ Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2017.

2. Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh H 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

- Tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell đã thu giữ của bị cáo.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả lại cho chị Trịnh Thị N, sinh năm 1989, HKTT tại số nhà 60 tổ 13 phường C, thành phố N chiếc xe máy BKS 18B1- 319.26.

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 876/GĐKTHS.

(Chi tiết cụ thể theo biên bản bàn giao vật chứng số 22/18 và Biên lai thu tiền số 08377 cùng ngày 11/12/2017 giữa phòng PC47 - Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- CA; VKS tỉnh NĐ.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại giam Đại An; Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Mai Thị Minh Hồng